

Bản án số:100/2018/HS-ST
Ngày 15-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Đăng Chương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Liên

Ông Mai Tuấn

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trần Long - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Từ Sĩ Trần Thuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ THU H, tên gọi khác: N; sinh năm: 1997 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Thái Thị Phương L; chồng, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Bà Võ Thị L, sinh năm: 1965. (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Ngô Thị L, sinh năm: 1940; là mẹ ruột bị hại.

2. Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm: 1961; là chồng.

3. Chị Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm: 1982; là con.

4. Chị Nguyễn Thị Ngọc Đ, sinh năm: 1985; là con.

5. Anh Nguyễn Ngọc P, sinh năm: 1988; là con.

Cùng cư trú: Khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Bà Ngô Thị L, ông Nguyễn Ngọc M, chị Nguyễn Thị Ngọc C và anh Nguyễn Ngọc P ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Ngọc Đ - Giấy ủy quyền ngày 18-10-2018; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Thái Thị Ngọc Q, sinh năm:1999; nơi cư trú: Khu phố 1, phường M, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Dương Kim N, sinh năm: 1999; nơi cư trú: Khu 2, ấp H, thị trấn Đ, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 12-3-2018, Nguyễn Thị Thu H điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH, biển số 85B1-404.06 chở chị Dương Kim N lưu thông trên đường T (có giải phân cách cố định) hướng từ P đi T. Do thiếu quan sát nên H không phát hiện bà Võ Thị L đang điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Cup, biển số 85FA-4704, có dung tích 49 cm³ chạy từ lề đường bên phải trước số nhà 33A đường T thuộc khu phố 2, phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm để sang phần đường bên trái. Đến khi H phát hiện xe máy của bà L thì khoảng cách còn quá gần, lúc này xe bà L đã chạy qua được 7,55m (mặt đường rộng 9,9m) nên H không xử lý kịp, để xe mô tô hiệu Honda SH, biển số 85B1-404.06 do H điều khiển tông vào phần lốc máy bên trái xe máy của bà L làm hai xe và người ngã xuống đường, xe máy của bà L tạo ra vết cày không liên tục dài 5,85m và xe mô tô của H tạo ra vết cày không liên tục dài 2,7m. Hậu quả làm H bị gãy hàm răng trên và gãy tay phải, chị N bị thương nhẹ, riêng bà L bị thương nặng, đến ngày 14-3-2018 thì bà L bị tử vong. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Thị Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 48/TT ngày 27-3-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận: Nguyên nhân chết của bà Võ Thị L là do dập xuất huyết não, phù não, tụ máu nội sọ nặng điều trị không hồi phục.

Bản cáo trạng số: 90/CT-VKSPR ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thu H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố phát biểu quan điểm: Bị cáo H chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng vẫn điều khiển xe mô tô tham gia giao thông. Do thiếu quan sát nên H không phát hiện bà Võ Thị L đang điều khiển xe gắn máy có dung tích 49 cm³ chạy từ lề đường bên phải để sang phần đường bên trái. Khi H phát hiện xe máy của bà L thì khoảng cách còn quá gần, H không kịp xử lý nên đã tông vào xe của bà L làm bà L ngã xuống đường và sau đó tử vong. Về phía bà L khi điều khiển xe gắn máy có dung tích 49 cm³ lại đi vào phần đường cấm xe đi ngược chiều nên bà L cũng có một phần lỗi. Mặc dù gia đình bà L không yêu cầu bồi thường nhưng bị cáo vẫn tự nguyện nộp số tiền 2000.000 đ (hai triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm để khắc phục một phần hậu quả. Bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 18 (mười tám) đến 21 (hai mươi một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thu H đồng ý bồi thường nhưng gia đình bà Võ Thị L không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử

không xem xét. Riêng số tiền hai triệu đồng mà bị cáo tự nguyện khắc phục thiệt hại đề nghị Tòa tuyên tiếp tục tạm giữ để bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra xác định chiếc xe mô tô hiệu Honda SH, biển số 85B1-404.06 là tài sản của chị Thái Thị Ngọc Q và chiếc xe gắn máy hiệu Honda Cup, biển số 85FA-4704 có dung tích 49 cm³ là tài sản của bà Võ Thị L. Cơ quan điều tra giao trả cho chị Q và ông Nguyễn Ngọc M (chồng bà L) là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo, đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo được đối chiếu với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ kiểm tra hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông và các chứng cứ khác nên có căn cứ để xác định: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Mặc dù bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định và chưa được trang bị những kiến thức cơ bản về Luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH, biển số 85B1-404.06 trên 100cm³ chở chị Dương Kim N lưu thông trên đường T (có giải phân cách cố định) hướng từ P đi T. Khi điều khiển xe, bị cáo không tập trung quan sát ở phía trước nên khi phát hiện bà Võ Thị L đang điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Cup, biển số 85FA-4704, có dung tích 49 cm³ từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái theo hướng ngược chiều P đi T ở khoảng cách gần thì bị cáo tỏ ra luống cuống mất bình tĩnh điều khiển xe né trái rồi lại lách qua phải và tông vào xe của bà L, hậu quả làm bà L bị tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 9, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng. Với những chứng cứ trên có đủ cơ sở để kết luận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm đối với Nguyễn Thị Thu H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm những quy định của Nhà nước về an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng của người khác mà còn để lại những mất

mất đau thương cho gia đình bị hại. Để giữ nghiêm kỷ cương của pháp luật cũng như nhằm lập lại trật tự an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn, thiết nghĩ cần phải có một mức án nghiêm khắc như thế mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Mặc dù đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nhưng bị cáo vẫn tự nguyện nộp số tiền 2000.000 đ (hai triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm để khắc phục một phần hậu quả. Đối với bị hại khi điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Cup, biển số 85FA-4704 từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái đây là phần đường cấm xe đi ngược chiều nhưng bị hại vẫn điều khiển xe đi vào nên hậu quả của vụ tai nạn có một phần lỗi của người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, cũng cần xem xét cho bị cáo các tình tiết khác là khi gây tai nạn bản thân bị cáo bị gãy hàm răng trên và gãy tay phải; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng quy định tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt và không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà nên giao bị cáo về cho địa phương nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục như thế cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên trách nhiệm dân sự không đặt ra với bị cáo. Tuy nhiên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đã nộp số tiền 2000.000 đ (hai triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm để bồi thường cho bị hại. Vì vậy tiếp tục tạm giữ số tiền này để bồi thường cho bị hại do chị Nguyễn Thị Ngọc Đ là đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp bị hại được nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã giao trả chiếc xe mô tô hiệu Honda SH, biển số 85B1-404.06 cho chủ sở hữu là chị Thái Thị Ngọc Q và giao trả xe gắn máy hiệu Honda Cup, biển số 85FA-4704 cho ông Nguyễn Ngọc M (chồng bà L) là có căn cứ nên không xét đến.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thu H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 15/11/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thu H cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục trong

thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo H đã nộp số tiền 2000.000 đ (hai triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm để bồi thường cho bị hại. Tiếp tục tạm giữ số tiền 2000.000 đ (hai triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0003935 ngày 02/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm để bồi thường cho bị hại do chị Nguyễn Thị Ngọc Đ là đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp bị hại được nhận.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/11/2018).

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Đại diện theo ủy quyền;
- UBND phường Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Đăng Chương